

Số: 024/24/CBTT-MSVN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam**

1. Công ty: **Công ty TNHH Chứng khoán Maybank**

Mã thành viên: 079

Địa chỉ: VP-10-01, Tầng 10, Tòa nhà Pearl 5, số 5 Lê Quý Đôn, Phường Võ Thị Sáu,
Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028. 44 555 888 (máy lẻ: 8000); Fax: 028. 38 271 030

Email: info.MSVN@maybank.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Quyết định số 2211/24/QĐ-HĐTV ngày 22/11/2024 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán Maybank thông qua chủ trương phát hành Chứng quyền có bảo đảm của Công ty.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang điện tử của Công ty vào ngày 22/11/2024 tại đường dẫn: <http://maybank-kimeng.com.vn/kimengportal/presentations-events.do>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Quyết định số 2211/24/QĐ-HĐTV ngày 22/11/2024 của Hội đồng thành viên.

**Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền công bố thông tin**



**NGUYỄN VÕ VÂN HÀ
Giám đốc Tài chính**

QUYẾT ĐỊNH
HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHỨNG KHOÁN MAYBANK
HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Chứng khoán Maybank (“**Công ty**”), được sửa đổi tại từng thời điểm (“**Điều lệ**”);
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thành viên ngày 22 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thông qua chủ trương phát hành Chứng quyền có bảo đảm của Công ty (“**Chứng quyền**”), cụ thể:

- Tổng giá trị Chứng quyền đã phát hành và đăng ký phát hành của Công ty, không tính số chứng quyền đã hủy niêm yết hoặc đã đáo hạn, so với giá trị vốn khả dụng của Công ty không được vượt quá các mức sau:
 - 0% trong trường hợp Công ty có tỷ lệ vốn khả dụng từ 180% đến 250%;
 - 5% trong trường hợp Công ty có tỷ lệ vốn khả dụng trên 250% đến 300%;
 - 10% trong trường hợp Công ty có tỷ lệ vốn khả dụng trên 300% đến 450%;
 - 15% trong trường hợp Công ty có tỷ lệ vốn khả dụng trên 450% đến 600%;
 - 20% trong trường hợp Công ty có tỷ lệ vốn khả dụng trên 600%.
- Tỷ lệ vốn khả dụng để xét hạn mức là mức tối thiểu liên tục trong 06 tháng gần nhất trước tháng nộp hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền, căn cứ trên báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính hàng tháng của Công ty gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“**UBCKNN**”).
- Phương án bảo đảm thanh toán và các nghĩa vụ của Công ty đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp Công ty bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản, cụ thể:
 - thanh lý tài sản phòng ngừa rủi ro cho Chứng quyền trên các tài khoản giao dịch tự doanh của Công ty để thanh toán cho người sở hữu chứng quyền.
 - xử lý tài sản bảo đảm do Công ty ký gửi tại Ngân hàng lưu ký là tiền mặt hoặc chứng chỉ tiền gửi. Công ty phải duy trì giá trị tài sản ký quỹ bảo đảm thanh toán tại Ngân hàng lưu ký tương đương ít nhất 50% tổng giá trị Chứng quyền đã phát hành, không bao gồm Chứng quyền đã bị hủy niêm yết, trong thời gian hiệu lực của Chứng quyền.

Trong trường hợp không có đủ tài sản để thực hiện nghĩa vụ của Công ty liên quan đến Chứng quyền, người sở hữu chứng quyền sẽ được coi là chủ nợ được bảo đảm một

phần của Công ty và việc thanh toán sẽ được thực hiện theo các quy định của Việt Nam có liên quan áp dụng cho các chủ nợ được bảo đảm một phần.

Điều 2. Điều chỉnh và thi hành

- a. Trong trường hợp các hạn mức, điều kiện, quy định tại Điều 1 nêu trên được Bộ Tài chính, UBCKNN hoặc cơ quan có thẩm quyền khác hướng dẫn cụ thể, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại các hướng dẫn, quy chế hoặc văn bản pháp luật có liên quan, Hội đồng thành viên tại đây thông qua việc Công ty sẽ áp dụng các quy định mới đó tại từng thời điểm. Theo đó, Hội đồng thành viên sẽ không phải ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế chỉ để áp dụng các quy định mới đó.
- b. Cho mục đích thực hiện Khoản a Điều này, Hội đồng thành viên giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc của Công ty quyết định và ký ban hành các văn bản, tài liệu, quyết định, chấp thuận để tuân thủ với các quy định tại các hướng dẫn, quy chế hoặc văn bản pháp luật có liên quan, hoặc đáp ứng yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc của Công ty và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thi hành quyết định trên theo đúng quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



CHE ZAKIAH BINTI CHE DIN